

Số: 770/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

*V/v vướng mắc về kiểm tra
nhà nước về an toàn thực
phẩm nhập khẩu*

Kính gửi: Bộ Y tế

Trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan, cơ quan hải quan nhận được vướng mắc về việc kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm khi thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ xin trao đổi với Quý Bộ một số nội dung cụ thể như sau:

Doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng là sữa lên men 82.41% (sữa nguyên chất), siro ngô hàm lượng cao fructose, oligosaccharide, milk cream, bột hỗn hợp lợi khuẩn 0.002%), đường trắng, tinh bột khoai tây, chất xơ thực phẩm từ cây keo, bột chuối sấy lạnh 0.8%, hương liệu tổng hợp (hương liệu chuối) 0.4%, lợi khuẩn sấy lạnh 0.12%, độ tuổi sử dụng là từ 6 tháng tuổi trở lên, các bé có thể ăn từ thời kỳ mọc răng; cơ quan hải quan xác định hàng hóa có mã số HS 19.01.10.20 thuộc phân nhóm 19.01.10 Các chế phẩm phù hợp dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, đã đóng gói để bán lẻ.

Khi làm thủ tục hải quan, doanh nghiệp không có Giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm mà chỉ xuất trình kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm là Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu do Trung tâm kỹ thuật 1 thuộc Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp. Thông báo này xác nhận sản phẩm doanh nghiệp đạt yêu cầu nhập khẩu nhưng không thể hiện tiêu chí để xác nhận sản phẩm dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Cơ quan hải quan gặp khó khăn trong việc xác định chính sách đối với mặt hàng sữa chua nêu trên để thông quan hàng hóa như sau:

(i) Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP thì các sản phẩm là thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; Phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc trong danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định thì phải thực hiện đăng ký bản công bố sản phẩm. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm được quy định tại Điều 7, 8 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Các sản phẩm này giải thích tại khoản 22, 23 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm và khoản 1, 2, 3 Điều 3 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Tại thông tư số 28/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021 của Bộ Y tế không quy định rõ các loại thực phẩm theo Điều 6 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP mà chỉ quy định chung chung là thực phẩm bổ sung.

Căn cứ các quy định nêu trên, cơ quan hải quan không đủ căn cứ để xác định mặt hàng sữa chua nêu trên có phải là sản phẩm dinh dưỡng dành cho trẻ em đến 36 tháng tuổi hay các trường hợp khác phải Đăng ký bản công bố sản phẩm nêu tại Điều 6 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

(ii) Sản phẩm đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm thì được miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm khi nhập khẩu theo khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Ngoài ra, tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP không quy định rõ việc đăng ký bản công bố sản phẩm đối với thực phẩm quy định tại Điều 6 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP thực hiện trước thông quan hay sau thông quan, trường hợp khi nhập khẩu doanh nghiệp không có Giấy tiếp nhận bản đăng ký bản công bố sản phẩm thì cơ quan hải quan có thể thông quan trên kết quả kiểm tra nhà nước hay không?

Do vậy, doanh nghiệp chỉ nộp kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm là Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu do Trung tâm kỹ thuật 1 thuộc Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp thì có đủ cơ sở để cơ quan hải quan thông quan hàng hóa theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP hay không?

Để có cơ sở hướng dẫn Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện thống nhất, Tổng cục Hải quan đề nghị Quý Bộ có ý kiến đối với nội dung sau:

1. Mặt hàng sữa chua nêu trên có phải đăng ký bản công bố sản phẩm? Doanh nghiệp chỉ nộp kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm là Thông báo kết quả xác nhận thực phẩm đạt yêu cầu nhập khẩu do Trung tâm kỹ thuật 1 thuộc Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp thì có đủ cơ sở để cơ quan hải quan thông quan hàng hóa theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP hay không?

2. Hướng dẫn cụ thể cách xác định hàng hóa phải thực hiện đăng ký bản công bố sản phẩm để cơ quan hải quan, doanh nghiệp thực hiện thống nhất.

3. Trường hợp hàng hóa thuộc diện phải đăng ký bản công bố sản phẩm đối với thực phẩm quy định tại Điều 6 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, khi nhập khẩu, doanh nghiệp chỉ nộp kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm mà không có giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm thì có đủ điều kiện thông quan hàng hóa theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP hay không?

4. Ngày 03/01/2023, Tổng cục Hải quan có công văn số 19/TCHQ-GSQL xin ý kiến của Bộ Y tế về các vướng mắc trong việc thực hiện kiểm tra an toàn thực phẩm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, đến nay Tổng cục Hải quan chưa nhận được ý kiến tham gia của Bộ Y tế.

Tổng cục Hải quan xin nhận ý kiến tham gia của Quý Bộ trước ngày 03/03/2023 để cơ quan hải quan có cơ sở giải quyết thủ tục hải quan cho doanh nghiệp (bản điện tử gửi về địa chỉ email: luyennt@customs.gov.vn).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế XNK;
- Lưu: VT, GSQL (02 bản).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Thọ